



## THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN VỀ ĐẤT ĐAI TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Bùi Thị Thuận Ánh

Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Đường Võ Văn Kiệt, Huế, Việt Nam

Liên hệ: Bùi Thị Thuận Ánh <thuananhkl@gmail.com>

(Ngày nhận bài: 01-3-2021; Ngày chấp nhận đăng: 31-05-2021)

**Tóm tắt.** Trong bài báo này tác giả trình bày khái lược một số vấn đề lý luận về quyền tiếp cận thông tin về đất đai như khái niệm, ý nghĩa của quyền tiếp cận thông tin về đất đai, trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc công khai thông tin đất đai, các hình thức tiếp cận thông tin đất đai. Bài báo cho biết các kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật về bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai tại thành phố Huế. Qua đó, tác giả phân tích để chỉ ra các hạn chế, vướng mắc còn tồn tại trong việc thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai. Từ thực tiễn địa bàn nghiên cứu với những đặc thù riêng, tác giả đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và thực tiễn thực hiện việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai trong cả nước nói chung và tại thành phố Huế nói riêng.

**Từ khóa:** tiếp cận thông tin, đất đai, thành phố Huế

## Implementation of law on ensuring rights to access information about land at Hue City, Thua Thien Hue province

Bui Thi Thuan Anh

University of Law, Hue University, Vo Van Kiet St., Hue, Vietnam

Correspondence to *Bui Thi Thuan Anh* <thuananhkl@gmail.com>

(Received: March 1, 2021; Accepted: May 31, 2021)

**Abstract.** In this article, the author briefly presents several theoretical issues, such as the concept and meaning of the right to access information about the land, the responsibilities of state agencies in publicizing land information, and the forms of access to land information. The article shows the results achieved in the implementation. Thereby, the author points out the limitations and obstacles that still exist

---

in this issue. The author also proposes several solutions to perfecting the law and practice of ensuring this right at Hue City and in the whole country.

**Keywords:** access to information, land, Hue City

## 1. Đặt vấn đề

Cũng như các quyền cơ bản khác của con người, quyền tiếp cận thông tin là quyền hết sức quan trọng đã được khẳng định trong các văn bản quốc tế về quyền con người như: Tuyên ngôn thế giới về quyền con người năm 1948, Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 và các Công ước quốc tế khác. Ở Việt Nam hiện nay, quyền tiếp cận thông tin được ghi nhận tại Điều 25, Hiến pháp năm 2013; Luật Tiếp cận thông tin 2016. Tuy nhiên, trên thực tế việc thực hiện quyền này chưa được bảo đảm ở một số lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực đất đai. Quyền tiếp cận thông tin trong lĩnh vực đất đai là quyền mà người sử dụng đất cần được tiếp cận nhằm thỏa mãn các nhu cầu hợp pháp của mình và để thực hiện các quyền cơ bản khác của người sử dụng đất mà pháp luật ghi nhận.

Hiện nay, các tranh chấp đất đai phát sinh có xu hướng ngày càng tăng cả về số lượng cũng như tính chất phức tạp về mặt nội dung. Việc khiếu kiện kéo dài bắt nguồn từ những xung đột gay gắt về lợi ích kinh tế, từ hệ quả của sự quản lý thiếu hiệu quả của cơ quan công quyền, sự bất hợp lý và thiếu đồng bộ của hệ thống chính sách, pháp luật đất đai trong đó có nguyên nhân không nhỏ của việc thiếu minh bạch thông tin về đất đai. Việc thiếu minh bạch về thông tin đất đai nói trên khiến cơ hội tham nhũng gia tăng, làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực khiến công dân, các doanh nghiệp phải tăng chi phí nỗ lực tìm kiếm thông tin. Vì vậy, việc tìm hiểu các quy định của pháp luật về quyền tiếp cận thông tin về đất đai cũng như thực tiễn thực hiện quyền này trên thực tế có ý nghĩa hết sức quan trọng.

## 2. Quy định của pháp luật về thực hiện quyền tiếp cận thông tin đất đai

Theo quy định của Luật tiếp cận thông tin 2016 thì “thông tin” được hiểu là tin, dữ liệu nằm trong văn bản, hồ sơ, tài liệu có sẵn, tồn tại dưới dạng bản viết, bản in, bản điện tử, tranh, ảnh, bản vẽ, băng, đĩa, bản ghi hình, ghi âm hoặc các dạng khác do cơ quan nhà nước tạo ra. Còn “Thông tin do cơ quan nhà nước tạo ra” là tin, dữ liệu được tạo ra trong quá trình cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, được người có thẩm quyền của cơ quan nhà nước đó ký, đóng dấu hoặc xác nhận bằng văn bản [4]. Như đã nói ở trên, quyền tiếp cận thông tin chính là tiền đề để bảo đảm thực hiện các quyền cơ bản khác của con người bao gồm các quyền về dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa.

Các chủ thể thực hiện quyền tiếp cận thông tin là các chủ thể được quy định tại Điều 4, Luật Tiếp cận thông tin 2016. Việc tiếp cận thông tin được hiểu là việc đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp thông tin. Công dân được tiếp cận thông tin của cơ quan nhà nước, trừ các

thông tin không được tiếp cận như thông tin thuộc bí mật nhà nước, an ninh quốc phòng, thông tin gây nguy hại đến lợi ích nhà nước, đạo đức xã hội và các thông tin khác được quy định tại Luật Tiếp cận thông tin. Ngoài ra, một số thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật.

Các chủ thể có quyền tiếp cận thông tin về đất đai là người sử dụng đất được quy định cụ thể tại Điều 5, Luật Đất đai 2013. Các thông tin về đất đai được tiếp cận là những thông tin do cơ quan quản lý đất đai nắm giữ mà người sử dụng đất có quyền tìm kiếm, tiếp cận nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Với tư cách là chủ thể tiếp cận, họ cần nhận được các thông tin cần thiết qua các hình thức công khai thông tin của chủ thể có thẩm quyền. Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về các đối tượng được khai thác hệ thống thông tin đất đai, bao gồm cả các tổ chức, cá nhân khai thác hệ thống thông tin đất đai

Cơ quan nhà nước là chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra, trừ trường hợp các thông tin không được tiếp cận; một số trường hợp chỉ cung cấp thông tin khi có đủ điều kiện theo quy định. Cơ quan nhà nước trực tiếp tổ chức thực hiện việc cung cấp thông tin. Theo đó, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về đất đai trong phạm vi cả nước; Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc thống nhất quản lý nhà nước về đất đai; bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giúp Chính phủ trong quản lý nhà nước về đất đai; Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương theo thẩm quyền quy định tại luật này; công chức địa chính ở xã, phường, thị trấn có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý đất đai tại địa phương. Hệ thống tổ chức cơ quan quản lý đất đai được tổ chức thống nhất từ trung ương đến địa phương. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai ở trung ương là Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cơ quan quản lý đất đai ở địa phương được thành lập ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; tổ chức dịch vụ công về đất đai được thành lập và hoạt động theo quy định của Chính phủ [3].

Luật Đất đai 2013 cũng đã có những quy định giúp mở rộng hơn quyền tiếp cận đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân và tổ chức, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức sản xuất, kinh doanh. Luật Đất đai năm 2013 cũng đã bổ sung thêm những điều khoản mới để vai trò giám sát của người dân trong khâu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp phải lấy ý kiến của người dân. Khi thu nhận được ý kiến của người dân thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải có trách nhiệm báo cáo tiếp thu và giải trình. Đặc biệt, Luật Đất đai hiện hành đã ghi nhận một điều khoản riêng biệt (Điều 28) để quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc cung cấp thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân đó là: *"1. Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin đất đai và bảo đảm quyền tiếp cận của tổ chức, cá nhân đối với hệ thống thông tin đất đai. 2. Công bố kịp thời, công khai thông tin thuộc hệ thống thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân, trừ những thông tin thuộc bí mật theo quy định của pháp luật. 3. Thông báo quyết định hành chính, hành vi*

*hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai cho tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp.*

4. *Cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong quản lý, sử dụng đất đai có trách nhiệm tạo điều kiện, cung cấp thông tin về đất đai cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.”* [3] Quy định này là một bước tiến quan trọng, cho thấy tầm quan trọng của việc minh bạch thông tin đất đai và khắc phục tình trạng độc quyền thông tin đất đai và cơ chế “xin – cho” trong quản lý nhà nước về đất đai. Theo đó, các cơ quan nhà nước được pháp luật trao quyền xây dựng và quản lý thông tin đất đai và đảm bảo quyền tiếp cận thông tin đất đai của cá nhân, tổ chức. Theo đó, quy định này cũng đã xác định rõ giới hạn phạm vi thông tin đất đai mà cá nhân, tổ chức được quyền tiếp cận. Các quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai như quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất và một quyết định khác có thể tác động đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân tổ chức một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Vì vậy, họ cần biết rõ các thông tin về các quyết định, hành vi này để có thể khiếu nại hành chính hoặc khởi kiện ra tòa án nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

Luật Tiếp cận thông tin 2016 quy định rõ công dân được tiếp cận thông tin qua các cách thức sau: một là, tự do tiếp cận thông tin được cơ quan nhà nước công khai; hai là, yêu cầu cơ quan nhà nước cung cấp thông tin. Đối với một số thông tin tiếp cận có điều kiện thì chủ thể tiếp cận phải có yêu cầu và thực hiện các nghĩa vụ cần thiết theo quy định, ví dụ cần có phiếu yêu cầu thông tin tiếp cận, một số trường hợp cần phải trả phí tiếp cận thông tin...

Hình thức cung cấp thông tin theo yêu cầu được thực hiện bằng một trong các hình thức: trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin hoặc qua mạng điện tử, dịch vụ bưu chính, fax. Thông tư 34/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin đất đai, trong đó quy định rõ việc khai thác thông tin đất đai thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản tại cơ quan có thẩm quyền cung cấp dữ liệu đất đai.

Về cách thức yêu cầu khai thác thông tin về đất đai, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác dữ liệu đất đai nộp phiếu yêu cầu hoặc gửi văn bản yêu cầu cho các cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai. Khi nhận được phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu hợp lệ của tổ chức, cá nhân, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai thực hiện việc cung cấp dữ liệu. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do. Việc khai thác dữ liệu thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu được thực hiện theo các quy định của pháp luật.

Bảo đảm thực hiện pháp luật về quyền tiếp cận thông tin về đất đai của công dân là hoạt động góp phần bảo đảm quyền con người, bảo đảm công bằng xã hội, tăng cường tính minh bạch của pháp luật. Mặt khác, bảo đảm thực hiện pháp luật về quyền tiếp cận thông tin về đất đai góp phần hạn chế tình trạng tham nhũng và là sự thể hiện của việc nhân dân giám sát hoạt động quản lý của nhà nước, thúc đẩy mối quan hệ giữa nước và công dân, đồng thời tạo niềm tin của công dân đối với nhà nước.

Thực tế cho thấy, mặc dù Luật Đất đai quy định và đề cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc cung cấp thông tin cho người dân, nhưng cơ chế xử lý trách nhiệm của chủ thể khi không cung cấp thông tin hoặc cung cấp không đầy đủ thông tin vẫn chưa đủ mạnh để gia tăng tính trách nhiệm của họ. Việc lấy ý kiến của người dân của khi thu hồi đất, hay việc thông báo các quyết định hành chính vẫn còn hình thức...

### **3. Thực tiễn thực hiện pháp luật về quyền tiếp cận thông tin đất đai tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, và một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin đất đai**

Cùng với một số địa phương khác trong cả nước, tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó có thành phố Huế, là một trong những địa phương đi đầu trong việc xây dựng hệ thống công khai thông tin đất đai. Tuy nhiên, việc thực hiện pháp luật về bảo đảm quyền thông tin về đất đai cho người dân vẫn còn một số hạn chế nhất định.

#### **3.1. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai tại thành phố Huế**

Thực hiện các quy định về bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin đất đai theo Luật Đất đai, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản khác, trong thời gian qua, thành phố Huế đã thu được một số kết quả tích cực:

*Thứ nhất*, cơ quan có thẩm quyền đã xây dựng, quản lý hệ thống thông tin đất đai và bảo đảm quyền tiếp cận của tổ chức, cá nhân đối với hệ thống thông tin đất đai.

Cụ thể, tại thành phố Huế, cơ quan có thẩm quyền đã bảo đảm để các cá nhân, tổ chức có thể tiếp cận thông tin đất đai qua các cổng thông tin điện tử. Việc công khai thông tin trực tuyến trên cổng thông tin điện tử có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay; nó cho phép người dân tiếp cận dễ dàng hơn đối với các thông tin về đất đai. Vì vậy, tại tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Huế đã có những trang mạng, ở đó người dân có thể dễ dàng tiếp cận các thông tin về đất đai như: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế, mục Thông tin tiếp cận đất đai và mục các thủ tục hành chính; Trang thông tin Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế, mục Tài nguyên đất; Thông tin thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế; Cổng thông tin điện tử Thành phố Huế, mục quản lý, sử dụng đất...

Nhìn chung, các trang mạng này hoạt động rất thường xuyên; tính cập nhật cao; lượng người truy cập mỗi ngày rất lớn. Trang Cổng thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế có khoảng 20.000 lượt truy cập mỗi ngày, còn trang thông tin của Thành phố Huế có khoảng hơn 9.000 lượt truy cập (nguồn tại trang mạng). Các trang mạng trên đều có điểm chung là có mục riêng về

thông tin đất đai, cách sắp xếp các mục hợp lý, dễ nhận thấy, giúp người dân dễ dàng tìm kiếm thông tin.<sup>1</sup>

– Các thủ tục hành chính liên quan tới đất đai được công khai đầy đủ

Các văn bản pháp luật về đất đai và các thủ tục hành chính liên quan đều được sắp xếp hợp lý, phân theo loại thủ tục, có thông tin về cơ quan có thẩm quyền giải quyết và thời gian thụ lý. Việc tìm kiếm trực tuyến thủ tục được tiến hành thông qua cơ quan ban hành và một hệ thống bảng các thủ tục hành chính. Các thông tin được cung cấp trực tuyến bao gồm đầy đủ các thủ tục về *giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, thực hiện quyền của người sử dụng đất, giải quyết tranh chấp đất đai. Các thủ tục liên quan tới đất đai được ban hành bởi Sở Tài nguyên và Môi trường đã được thống kê ngay tại trang web bao gồm 38 thủ tục được công khai rõ ràng* [8]. Hiện tại, công tác công bố, công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị cơ bản đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, bằng nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị; công khai trên trang mạng các sở, ngành, địa phương; trên cổng thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết công khai tại trụ sở các xã, phường, thị trấn và công khai trên các pano tại vùng quy hoạch.

Hiện nay, địa phương đang xây dựng cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin điện tử dùng chung về quy hoạch đô thị cho tỉnh Thừa Thiên Huế, xây dựng phần mềm khai thác và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị cho cộng đồng bằng công nghệ WebGIS, đang tiếp tục được hoàn thiện nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện công khai, minh bạch về thông tin quy hoạch [7].

*Thứ hai*, công bố kịp thời, công khai thông tin thuộc hệ thống thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân, trừ những thông tin thuộc bí mật theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện việc công khai thông tin đất đai tại trụ sở cơ quan hành chính, các phường trên địa bàn thành phố Huế. Các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về thu hồi đất, thông tin về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thông tin về đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, giá đất, thủ tục hành chính đều được công khai theo quy định của Luật Đất đai, Luật Tiếp cận thông tin. Bảo đảm để cá nhân, tổ chức có thể tiếp cận thông tin về các thủ tục hành chính liên quan tới đất đai như: thông tin được công khai trên bảng niêm yết các thủ tục hành chính, tìm hiểu thông tin thông qua cán bộ, công chức làm việc trong lĩnh vực đất đai. Cán bộ tại các địa phương cũng sẵn sàng cung cấp các thông tin, hình ảnh, tài liệu chi tiết và hữu ích về quy hoạch đô thị, kế hoạch sử dụng đất khi có yêu cầu của người dân, hoặc cán bộ sẽ hướng dẫn người dân tìm hiểu các thông tin này qua Internet. Việc niêm yết này bảo đảm cho người dân dễ dàng để tiếp cận thông tin qua các văn bản niêm yết tại trụ sở cơ quan hành

<sup>1</sup> Xem <https://thuathienhue.gov.vn/vi-vn/> và <https://huecity.gov.vn/>; Truy cập ngày 18-9-2020.

chính nhà nước. Việc sắp xếp vị trí niêm yết các thủ tục này khiến người dân dễ dàng tìm kiếm thay vì hỏi trực tiếp cán bộ phụ trách đất đai và tra cứu vào máy dữ liệu.

*Thứ ba*, các quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai cho tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp về cơ bản được thông báo đầy đủ; cơ quan, người có thẩm quyền đã tạo điều kiện, cung cấp thông tin về đất đai cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Về cơ bản, chính quyền đã bảo đảm để người dân có quyền tiếp cận các thông tin về quy hoạch đô thị, thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư; cá nhân, tổ chức được pháp luật trao quyền được biết các thông tin liên quan tác động đến quyền lợi ích của họ, các quyết định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư...

– Đối với thông tin quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị,

Việc công khai thông tin về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị được thực hiện theo quy định tại Điều 48, Luật Đất đai 2013. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) của các phường trên địa bàn thành phố Huế cũng có bảng niêm yết công khai các quy hoạch trên địa bàn phường. Theo khảo sát của tác giả trong quá trình nghiên cứu vấn đề này thì người dân hài lòng với việc thông tin quy hoạch được niêm yết tại trụ sở cơ quan, khiến người dân dễ dàng tiếp cận mỗi khi có nhu cầu tìm hiểu. Ngoài ra, tại trụ sở các cơ quan cũng có các thông tin công khai như: thông báo bán đấu giá đất, thông báo đấu giá quyền sử dụng đất. Đính kèm với các thông báo này là sơ đồ vị trí các lô đất, tái định cư, danh sách các hộ gia đình và tổ chức đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng được công khai cụ thể, rõ ràng.

– Đối với các thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư,

Thông tin thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ, tái định cư được công khai khi mỗi địa phương tại Thành phố Huế có kế hoạch thu hồi đất và giải phóng mặt bằng. Cơ quan có thẩm quyền sẽ có thông tin liên quan đến thông báo thu hồi đất, dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, cùng các quyết định có liên quan khác. Việc niêm yết các thông tin về vấn đề này đã được thực hiện thông qua bảng thông báo tại trụ sở UBND các phường tại thành phố Huế. Theo quy định của pháp luật, chính quyền niêm yết thông báo thu hồi đất; dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; biên bản xác nhận việc công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; biên bản lấy ý kiến đóng góp về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Trong số các thông tin trên, thông tin được công khai niêm yết nhiều nhất là quyết định thu hồi đất.

### 3.2. Một số hạn chế trong việc thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin đất đai tại thành phố Huế

Bên cạnh một số kết quả đạt được như trên, thực tiễn khảo sát và tìm hiểu việc thực hiện pháp luật về bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong lĩnh vực đất đai tại thành phố Huế cho thấy còn tồn tại một số hạn chế sau:

– *Một là*, các thông tin công khai về đất đai còn hạn chế, các cổng thông tin chưa cập nhật kịp thời để người dân truy cập khi cần thiết.

Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành đều có quy định về công khai thông tin, nhưng trong thực tế việc đăng tải các thông tin chưa kịp thời. Theo Ngân hàng thế giới, trên các trang web của 63 tỉnh, thành phố, nhiều cơ quan vẫn chỉ coi việc niêm yết thủ tục hành chính chỉ mang tính hình thức chứ không phải thực sự là để phục vụ nhu cầu của người dân. Tại thành phố Huế, một số phường niêm yết ở góc phòng, hoặc ngoài trời, khu vực để xe. Các thủ tục công khai không được cập nhật thường xuyên và địa phương ít chú ý đến duy trì, bảo dưỡng cổng thông tin.

Đối với hệ thống “Hỏi – Đáp” thông tin đất đai như thông tin về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, hầu hết ở các địa phương đã có mục này, nhưng nhiều địa phương không cung cấp đầy đủ thông tin về đơn vị quản trị mạng, thông tin về người chịu trách nhiệm còn thấp. Việc công khai trực tuyến hầu hết chỉ tập trung vào các khía cạnh như quy hoạch đô thị, giao đất, thuê, phí..., còn các thông tin về bồi thường, hỗ trợ tái định cư còn hạn chế trong khi đó nhu cầu tiếp cận của người dân trong vấn đề này rất cao. Tác giả đã khảo sát tại trụ sở UBND các phường trên địa bàn thành phố Huế trong năm 2020 và chỉ 33,33% số phường sử dụng bảng niêm yết các tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân. Ngoài ra các phường có sử dụng bảng này thì lại hoàn toàn không đầu tư bản hầu hết bảng để trống, hoặc niêm yết các thông tin, kiến nghị đã rất cũ, bay chữ, khó đọc. Đối với các bản đồ quy hoạch, bản đồ kế hoạch sử dụng đất, không phải phường nào cũng niêm yết những bản đồ này tại trụ sở. Đối với các phường có niêm yết thì bản đồ quy hoạch được niêm yết đã cũ, không có tính cập nhật, giấy in đã bị ố màu, mốc, thông tin in trên bản đồ quy hoạch bị mờ, khó đọc.<sup>2</sup>

– *Hai là*, việc chủ động tìm kiếm thông tin về đất theo yêu cầu của người dân tại thành phố Huế còn hạn chế.

Quyền được tìm kiếm thông tin theo yêu cầu của người dân trong vấn đề này gặp nhiều khó khăn. Những khó khăn này đến cả từ phía người đang sử dụng đất và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc khai thác sử dụng thông tin liên quan đến đất đai do nhà nước quản lý dường như chưa có hiệu quả. Sự độc quyền thông tin về đất đai đâu đó vẫn còn tồn tại và sự

---

<sup>2</sup> Khảo sát cơ sở vật chất tại trụ sở một số phường tại thành phố Huế trong quá trình nhóm tác giả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) cấp Đại học Huế “Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai, qua thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế” do Ths. Bùi Thị Thuận Ánh chủ nhiệm, năm 2019–2020.



độc quyền này tạo ra lợi nhuận đáng kể cho người sở hữu thông tin. Có nhiều người dân cũng không hề biết mình có quyền tiếp cận, tìm kiếm tài liệu để biết thu hồi đất, bồi thường đất hay các khoản hỗ trợ tái định cư trong khi những thông tin này nhu cầu tiếp cận rất cao nhưng khả năng tiếp cận lại hạn chế. Điều này chứng tỏ sự bất tương xứng giữa nhu cầu và khả năng tiếp cận theo yêu cầu của người dân đối với thông tin đất đai. Điều 69, Luật đất đai 2013, quy định những thông tin này đều phải công khai cho người dân, nhưng trong quá trình thực hiện, nhiều cơ quan vẫn coi yêu cầu của người dân về cung cấp thông tin mang tính hình thức và đầu đó văn hóa “xin – cho” vẫn còn tồn tại [6]. Người sử dụng đất chưa nhận thức được tầm quan trọng của thông tin đất đai đối với mình cũng như đối với sự phát triển của nền hành chính nước nhà. Họ thiếu chủ động trong việc tiếp cận thông tin mà đa số tiếp cận một cách thụ động các thông tin do cơ quan nhà nước cung cấp. Với tâm lý e ngại, họ sợ tiếp xúc với cán bộ cơ quan nhà nước. Một số người dân không quan tâm nhiều đến các vấn đề liên quan đến đất đai cũng như quyền được tiếp cận thông tin về đất đai hoặc hiểu biết và năng lực tìm hiểu thông tin về đất đai của một số người còn chưa được cải thiện, chưa cao mặc dù công nghệ thông tin đã và đang là mạng xã hội toàn cầu; việc tìm kiếm thông tin ngày một dễ dàng và thuận tiện hơn. Việc thiếu chủ động trong việc tiếp cận thông tin đã làm cho quyền của họ giảm đi so với những các nhân, tổ chức có ý thức chủ động tiếp cận thông tin kịp thời.

*Ba là, trách nhiệm của người cung cấp thông tin chưa cao,*

Qua thực tế, một số báo cáo nghiên cứu về thông tin đất đai trong đó có báo cáo của Ngân hàng thế giới đã công bố cho thấy thái độ, năng lực và công tác chỉ đạo việc bảo đảm cung cấp thông tin còn hạn chế. Một số cán bộ từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc yêu cầu có giấy giới thiệu. Ở cấp xã, nhiều cán bộ không có mặt trong giờ làm việc hoặc trả lời là họ không có các thông tin được yêu cầu. Một số cán bộ cho rằng các thông tin về thu hồi đất, bồi thường, tái định cư là tài liệu mật hay cần sự phê duyệt của lãnh đạo địa phương mới được tiếp cận, nhiều trường hợp cấp dưới chỉ lên cấp trên và ngược lại. Các trường hợp cán bộ, công chức có thái độ quan liêu, bưng bít thông tin, gây khó dễ cho người dân cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện quyền của người dân khi tìm hiểu thông tin về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư [5]. Nhiều cơ quan tổ chức lấy lý do “bí mật” đã không công khai hoặc không cho phép tiếp cận các thông tin mà người dân cần; điều này dẫn đến tình trạng bưng bít hoặc thông tin sai lệch dẫn đến nhận thức sai lệch về thông tin họ có được. Quá trình tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư liên quan đến quy hoạch còn mang tính hình thức do nhiều đồ án quy hoạch đô thị đòi hỏi phải có kiến thức chuyên ngành, người dân chưa nắm được đầy đủ nội dung, thông tin của đồ án. Vì vậy, người dân chưa thật sự quan tâm, ít tham gia ý kiến dẫn đến một số quy hoạch sau khi được duyệt chưa phù hợp với thực trạng, nhu cầu xã hội; hoặc cũng có trường hợp người dân tham gia ý kiến nhưng sự lắng nghe, tiếp thu ý kiến của các cơ quan chuyên môn, đơn vị tư vấn chủ trì đồ án chưa thực sự quan tâm ý kiến của người dân. Việc công bố, công khai các đồ án quy hoạch chưa tốt, hình thức chưa phong phú, chưa phù hợp để

người dân có thể tiếp cận dễ dàng [2]. Nhận thức của người dân trong việc tiếp cận thông tin còn hạn chế. Một số bộ phận người dân chưa thực sự hiểu rõ cách thức tiếp cận thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền. Một số bộ phận khác thì không quan tâm hoặc không biết đến quyền được tiếp cận thông tin đất đai.

*Ý kiến của người dân về mức độ công khai thông tin đất đai tại thành phố Huế,*

Qua tiến hành khảo sát ý kiến của 200 người dân, chỉ 51,4% số người tham gia khảo sát cho rằng việc công khai thông tin về đất đai đã được đảm bảo tốt và khá tốt trên địa bàn thành phố Huế. 20,7% cho rằng việc thực hiện công khai là không tốt và 27,6% cho rằng việc công khai chỉ là hình thức. Trong số các ý kiến cho rằng việc công khai là không tốt, người dân cho biết vẫn cảm thấy khó khăn và khó hiểu trong việc tiếp cận các thông tin về thủ tục hành chính về đất đai tại cơ quan nhà nước. Đối với các trường hợp này, khi hỏi cán bộ phụ trách đất đai, thái độ của cán bộ không được thoải mái và nhiệt tình, nhất là đối với thông tin về bồi thường, tái định cư. Bản thân nhóm này cũng không tìm hiểu thông tin về thủ tục qua các kênh thông tin khác mà chỉ tiếp cận qua việc hỏi cán bộ địa chính. Đối với 27,6% số ý kiến cho rằng việc công khai chỉ là hình thức, phản hồi cũng giống như nhóm ý kiến cảm thấy khó khăn trong việc tiếp cận, nhưng nhóm này đã có tìm hiểu thêm về các thông tin từ trên mạng Internet hoặc niêm yết tại trụ sở cơ quan từ trước nên mới cho rằng việc công khai chỉ là hình thức, còn thực hiện như thế nào là việc của cơ quan nhà nước.<sup>3</sup>

Có thể thấy thực trạng này diễn ra tại rất nhiều nơi trên cả nước và thành phố Huế cũng không là ngoại lệ. Theo thống kê năm 2018 ở Việt Nam, chưa tới 25% số người được hỏi được biết về quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất khu vực mình sống. Chưa đến 30% cho biết họ có cơ hội tham gia góp ý kiến cho kế hoạch sử dụng đất. Đây là một con số cho thấy nguy cơ tham nhũng cao trong lĩnh vực đất đai. Về tiếp cận nguồn thông tin về chính sách, pháp luật của Nhà nước, tìm và hỏi cán bộ “quen” vẫn là kênh thông tin chính sách chủ yếu (chiếm 38,43%); tiếp sau là hỏi thông tin từ người thân, bạn bè; nêu câu hỏi trên trang mạng xã hội để nhờ chia sẻ thông tin; tìm thông tin trên cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương... Chỉ có 1,91% số người dân được hỏi cho biết gửi thư điện tử yêu cầu chính quyền địa phương cung cấp thông tin và 0,79% số người viết thư tay yêu cầu chính quyền địa phương cung cấp thông tin [9].

*Bốn là, hệ thống cơ sở vật chất phục vụ mục đích cung cấp thông tin còn hạn chế,*

– UBND các phường đều đặt một máy tra cứu thủ tục hành chính, nhưng qua quan sát, chỉ có 26% số phường có máy đang hoạt động, kết nối mạng đầy đủ, người dân tra cứu thủ tục tại chỗ; các phường còn lại có máy nhưng trong tình trạng không hoạt động. Đa số người dân

---

<sup>3</sup> Nội dung khảo sát ý kiến người dân một số phường tại thành phố Huế trong quá trình nhóm tác giả đang thực hiện đề tài NCKH cấp Đại học Huế “Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin về đất đai, qua thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế” do Ths.Bùi Thị Thuận Ánh chủ nhiệm, năm 2019 – 2020.

còn chưa quen với hình thức tra cứu này; việc tra cứu diễn ra dưới sự theo sát của công chức về đất đai từ khâu lấy mã vạch đến khâu tra cứu trong một số trường hợp, dẫn đến máy tra cứu còn chưa thể hiện được tính năng tối ưu.

– Hệ thống loa, đài truyền thanh tại một số phường không được sử dụng hiệu quả trong việc cung cấp thông tin về đất đai. Chỉ khi trong thông báo về đất đai được niêm yết, có yêu cầu phát thanh tại một địa điểm cụ thể thì mới được thực hiện. Ví dụ, tại văn bản thông báo bán đấu giá quyền sử dụng đất khu vực chợ An Cựu được niêm yết tại trụ sở UBND phường An Cựu có yêu cầu phát thanh tại chợ An Cựu ba lần thì mới được thực hiện. Cán bộ địa chính tại các phường cũng thừa nhận rằng hệ thống loa, đài truyền thanh tại các phường không được sử dụng để thông báo mỗi khi có vấn đề về đất đai cần thông báo, mà việc thông báo các thông tin về đất đai tới người dân được thực hiện thông qua việc họp dân, họp tổ dân phố hoặc trường khu phố thông báo tới từng gia đình trong khu vực.

*Năm là*, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong đó có nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai có ý nghĩa rất quan trọng đối với người sử dụng đất. Hiện nay, việc tuyên truyền thông qua trao đổi với người đứng đầu địa phương để truyền đạt lại cho người dân trong các cuộc thảo luận, các cuộc họp là chính. Trong khi công tác tuyên truyền qua nhiều hình thức khác nhau như thông qua loa đài, truyền hình, diễu hành, mở các buổi tuyên truyền pháp luật tại địa phương có ý nghĩa rất lớn nhưng chưa được quan tâm đúng mức như phân tích ở trên.

### **3.3. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin đất đai tại thành phố Huế**

#### **3.3.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật**

Để bảo đảm quyền tiếp cận thông tin trong lĩnh vực đất đai, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp bao gồm các giải pháp về hoàn thiện pháp luật, tăng cường các yếu tố bảo đảm quyền tiếp cận thông tin đất đai, các giải pháp về cơ chế phối hợp và các yếu tố vận hành bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân về lĩnh vực này. Tuy nhiên, trong phạm vi bài báo và dựa trên phân tích một số hạn chế nêu trong phần thực trạng tại thành phố Huế, tác giả đề xuất một số ý kiến về giải pháp như sau:

– Hoàn thiện các quy định theo hướng thống nhất về một mối, tránh tình trạng quy định tản mạn, vụn vặt ở nhiều văn bản, gây khó khăn cho việc tra cứu. Cần bổ sung thêm quy định lấy ý kiến người dân ở vùng đất lân cận có đất bị thu hồi để đảm bảo tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể.

– Xác định rõ cơ chế trách nhiệm đối với cán bộ, cơ quan có thẩm quyền trong việc cung cấp thông tin về đất đai chưa xác thực, thông tin sai lệch hoặc bưng bít thông tin. Cần có các

quy định giải quyết trường hợp khi người yêu cầu cung cấp thông tin có quyền khiếu nại trong các trường hợp: bị từ chối cung cấp thông tin không phù hợp với các căn cứ theo quy định về cơ sở từ chối cung cấp thông tin; thông tin được cung cấp không phải là thông tin mà người yêu cầu đề nghị. Chỉ rõ trách nhiệm của những người đứng đầu trong việc phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm quyền tiếp cận thông tin về đất đai. Các hành vi vi phạm về nghĩa vụ cung cấp thông tin phải xử lý nghiêm minh tùy theo mức độ vi phạm mà xử lý hành chính hoặc hình sự theo quy định của pháp luật.

– Cần ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về quyền tiếp cận thông tin đất đai trong đó có nội dung về tiếp cận “...thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn” theo Điểm g, Khoản 1, Điều 17, Luật Tiếp cận thông tin.

### 3.3.2. Giải pháp cụ thể đối với thành phố Huế

Trên cơ sở phân tích những hạn chế vướng mắc nêu trên và để nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, thành phố Huế cần thực hiện một số biện pháp sau đây:

*Thứ nhất*, cần phát triển, đa dạng hóa hơn các hình thức cung cấp thông tin đặc biệt là các dịch vụ trực tuyến cung cấp thông tin.

Hiện nay, ngoài nguồn thông tin từ phía cơ quan nhà nước, pháp luật còn quy định cụ thể về điều kiện của tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng hệ thống thông tin đất đai (Điều 5, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 6-1-2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai). Ngoài ra, các kênh thông tin khác có liên quan phải đảm bảo nguồn cung cấp thông tin chính xác, đáng tin cậy, có giá trị pháp lý để người dân có thể tin tưởng và dễ dàng tiếp cận. Các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư phải được cập nhật thường xuyên và kịp thời để người dân truy cập khi cần thiết. Để làm được điều đó, các cơ quan có thẩm quyền cần chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung quá trình vận hành hoạt động niêm yết, thông báo các thông tin tại trụ sở cơ quan thành phố, tại các phường và cần liên tục cập nhật các thông tin trên cổng thông tin điện tử.

– Các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai phải được công khai cụ thể hơn trên trang web của các địa phương; các văn bản, thủ tục mới nhất phải được cập nhật thường xuyên. Hệ thống “Hỏi – Đáp” phải duy trì và phát huy hiệu quả của nó; các thông tin liên hệ với người có trách nhiệm phải rõ ràng, công khai. Đối với việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, có thể công khai trực tuyến dưới dạng bản đồ, các thông tin công khai phải rõ ràng. Việc công khai trực tuyến không chỉ tập trung vào các khía cạnh như quy hoạch đô thị, giao đất, thuế, phí, nghĩa vụ tài chính mà cần cập nhật, công khai cả các thông tin về thu hồi đất, bồi

thường, hỗ trợ tái định cư để người dân tiếp cận và cung cấp ý kiến. Các cơ quan, người có thẩm quyền cần chủ động rà soát quá trình vận hành cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình.

– Hơn nữa, cần bảo đảm tốt hơn các cơ sở vật chất thiết bị kỹ thuật như loa, đài truyền thanh và máy tính tra cứu dữ liệu. Có lực lượng hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật tiếp cận cũng như nguồn kinh phí đều có ảnh hưởng rất lớn. Với nhu cầu tìm hiểu thông tin về đất đai ngày càng nhiều như hiện nay thì việc tăng cường lực lượng hỗ trợ, các trang thiết bị giúp giảm tải những nặng nề cho người quản lý. Việc giải quyết khi có yêu cầu được tiếp cận thông tin về đất đai được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả hơn. Tăng cường, phát triển các dịch vụ trực tuyến, cung cấp các thông tin về đất đai. Đồng thời, dịch vụ này phải bảo đảm nguồn cung cấp thông tin chính xác và có giá trị pháp lý để người dân an tâm, tin tưởng về những thông tin được cập nhật, cung cấp.

*Thứ hai*, cần nâng cao trách nhiệm của người có thẩm quyền cung cấp thông tin.

Thông tin chuẩn xác là nhu cầu thiết yếu của người sử dụng đất, vì vậy nếu cán bộ, công chức bưng bít thông tin, từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai lệch sẽ ảnh hưởng lớn đến quyền, lợi ích hợp pháp của họ. Các thông tin liên quan trực tiếp đến đời sống, sản xuất, kinh doanh của người dân có ảnh hưởng đến lợi ích chính đáng của họ thì các thông tin về đất đai như thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... lại càng cần thiết [1]. Do đó, cần phải nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người có trách nhiệm cung cấp thông tin. Mặt khác, cần phát huy vai trò của Ủy ban nhân dân và Trung tâm Phát triển quỹ đất trong việc tiếp nhận và giải đáp các ý kiến, phản ánh, khiếu nại, tố cáo để cung cấp thông tin đầy đủ và tháo gỡ những vướng mắc ngay từ những bước đầu trong quá trình thu hồi đất [1].

*Thứ ba*, cần nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin về đất đai.

Nhận thức pháp luật được xem là điều kiện quan trọng, là tiền đề tư tưởng trực tiếp cho việc xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ thống pháp luật, là cơ sở hình thành văn hóa pháp lý. Nhận thức về quyền tiếp cận thông tin nói chung, tiếp cận thông tin về đất đai nói riêng, nhìn chung còn hạn chế như đã nói ở trên. Thành phố Huế cũng không nằm ngoài ngoại lệ đó. Việc người dân không hiểu biết đầy đủ về quyền được tiếp cận thông tin đất đai của mình sẽ dẫn tới việc thiếu tự tin và làm giảm khả năng tự bảo vệ quyền lợi của mình và tăng khả năng khiếu kiện không đủ căn cứ, thủ tục... Vì vậy, nâng cao nhận thức của người dân về quyền tiếp cận thông tin đất đai là vô cùng quan trọng. Để làm được điều này cần xem giáo dục, tuyên truyền là việc làm cần thiết sâu rộng đến từng người dân, kết hợp với tuyên truyền là hướng dẫn, tư vấn cho người dân. Phía chủ thể có thẩm quyền phải bảo đảm việc cung cấp thông tin cho người dân được thực hiện đầy đủ đặc biệt là khi họ có yêu cầu.

Mặt khác, tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật đảm bảo quyền tiếp cận thông tin về đất đai sẽ giúp họ hiểu sâu và nhận thức rõ, đúng về quyền tiếp cận thông tin về đất đai của mình và của mọi người. Nội dung phải mang tính mới và được cập nhật thường xuyên, liên tục, dễ hiểu; các phương thức cần đa dạng, phong phú, thu hút lượng lớn người dân quan tâm, tham gia thì mới đạt được hiệu quả tối đa việc tuyên truyền.

Như vậy, ở Việt Nam hiện nay, quyền tiếp cận thông tin về đất đai được thừa nhận trong hệ thống pháp luật. Nhà nước có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ đến việc bảo đảm thực hiện pháp luật về quyền tiếp cận thông tin đất đai. Tuy nhiên, hiện nay trên cả nước nói chung và tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng, hiệu quả của việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin về đất đai trên thực tế còn hạn chế như đã nêu; ý thức pháp luật và khả năng thực hiện quyền này trên thực tế chưa cao. Vì vậy, việc tìm ra những hạn chế và đề ra những giải pháp để bảo đảm hiệu quả việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin về đất đai trên thực tế là hết sức quan trọng góp phần bảo đảm quyền con người, bảo đảm công bằng xã hội, tăng cường tính minh bạch của pháp luật, xây dựng được niềm tin của mỗi người dân đối với chính quyền.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Trung Hiền (2019), Quyền tiếp cận thông tin trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư – nhìn từ thực tiễn Thành phố Cần Thơ, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, 23 (399), Tháng 12/2019.
2. Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2019), *Báo cáo về “Kết quả giám sát công tác quản lý quy hoạch đô thị tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”*. Số 59/BC-ĐGS; Truy cập ngày 20-1-2021 tại <http://hdndthuathienhue.gov.vn/?NewCatID=64&NewVID=18512>.
3. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Luật Đất đai*. Số 45/2013/QH13; Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2016), *Luật Tiếp cận thông tin*. Số 104/2016/QH13; Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
5. Trung tâm nghiên cứu Chính sách và Phát triển (DEPOCEN) (2013), *Báo cáo khảo sát tình hình công khai thông tin trong quản lý đất đai theo yêu cầu của Ngân hàng thế giới (2010–2013)*, Hà Nội.
6. Nguyễn Minh Thuyết (2015), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về quyền tiếp cận thông tin ở nước ta hiện nay*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài khoa học và công nghệ trong

chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước về nghiên cứu phát triển văn hóa, con người và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Mã số: KX.03/11-15 tại Bộ Khoa học và Công Nghệ, Tr. 135.

7. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2020), *Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2019*, Số: 311/BC-UBND; Truy cập ngày 20-1-2021 tại <https://thuathienhue.gov.vn/vi-vn/thu-vien-van-ban?tp=3&vb=35791&pg=0>; File đính kèm: 00.00.H57-311-BC-UBND-2020-PL2\_signed.pdf.
8. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế, *Thông tin thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai*; Truy cập ngày 25-1-2021 tại <https://tthc.thuathienhue.gov.vn/Content/Thutuc/linhvuc?iLinhVuc=376>.
9. Dương Ngọc (2019), *Công khai, minh bạch cải thiện chậm, chưa tới 25% người dân biết về quy hoạch đất đai*; Truy cập ngày 14-2-2021 tại <https://thanhphohaiphong.gov.vn/cng-khai-minh-bach-cai-thien-cham-chua-toi-25-nguoi-dn-biet-ve-quy-hoach-dat-dai.html>.